

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: **28/2023/HS-ST**

Ngày 09/11/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Sen.

Các Hội thẩm nhân dân: - ông Nguyễn Công Tài.

- bà Nguyễn Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hồ Thu Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 19/TB-TA ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Trang Nhật S, sinh ngày 15/6/2002 tại huyện P, tỉnh N; nơi cư trú: thôn 1, xã H, huyện P, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Gié Triêng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trang Ngọc K, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Thanh Ph, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không.

Tiền án: ngày 20/4/2022 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 17/2022/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2023;

Nhân thân: ngày 01/4/2021 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng tại Quyết định số 43/2021/QĐ-TA.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Lương Đình N - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: số 73, đường Phan Châu Trinh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Bị hại:

- Ông Huỳnh P1, sinh năm 1958; địa chỉ: tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện S, tỉnh N.

- Chị Lương Thị Thanh T, sinh năm 1978; địa chỉ: tổ dân phố L, thị trấn Đ, huyện S, tỉnh N.

- Anh Hồ Văn M, sinh năm 1979; địa chỉ: tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện S, tỉnh N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trường Trung học cơ sở Đông Phú, huyện S; địa chỉ: thôn Đ, xã Ch, huyện S, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Đình L, sinh năm 1968. Chức vụ: Hiệu trưởng.

Tại phiên tòa, có mặt bị cáo và người bào chữa cho bị cáo; những người tham gia tố tụng khác đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/7/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 43S8-0916 đi theo hướng Đà Nẵng - Phước Sơn để về nhà. Trên đường ĐT611 theo hướng Hương An - Đông Phú, do không có tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định đột nhập vào các trường học trên địa bàn huyện Quế Sơn để trộm cắp tài sản. Bị cáo đột nhập vào trường Mẫu giáo Quế Thuận, trường Tiểu học Quế Châu và trường Tiểu học Đông Phú để trộm cắp tài sản nhưng khi vào lục soát tại các trường này không có tài sản gì có giá trị nên bị cáo bỏ đi. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 02/7/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 43S8-0916 đến trước cổng trường Trung học cơ sở Đông Phú, leo qua tường rào vào bên trong trường. Bị cáo đến căng tin trường, dùng tay giật mạnh ổ khóa cửa rồi vào bên trong tìm kiếm tài sản, bị cáo phát hiện trong ngăn bàn có 01 túi xách màu xám, kiểm tra bên trong có số tiền 171.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (loại bàn phím, bên trong điện thoại có thẻ sim số 02353.505.484), bị cáo lấy tiền và điện thoại bỏ vào túi quần và lấy 01 tua vít (loại 4 châu, có tay cầm bằng nhựa màu đỏ) tại phòng này. Bị cáo tiếp tục đi đến phòng có bảng “PHÓ HIỆU TRƯỞNG” rồi dùng tua vít cạy khóa cửa vào bên trong phát hiện 01 bì hồ sơ màu trắng trên bàn, bên trong bì hồ sơ có số tiền 500.000 đồng nên lấy tiền bỏ vào túi quần phía trước bên phải. Bị cáo tiếp tục đến phòng có bảng “HIỆU TRƯỞNG”, dùng tua vít cạy khóa, mở cửa vào bên trong nhưng không trộm cắp được tài sản gì. Bị cáo tiếp tục đi đến phòng có bảng “PHÒNG ĐỘI”, dùng tua vít cạy khóa, mở cửa vào bên trong, bị cáo phát hiện tại bàn hồ sơ có 01 bì thư bên trong có số tiền 500.000 đồng nên lấy tiền bỏ vào túi quần phía trước bên phải và lấy 01 sợi dây chuyền (bằng kim loại, khối lượng 1,34 chỉ; màu trắng bạc) để trên ống bút bỏ vào túi quần phía trước bên trái. Bị cáo phát hiện 01 con heo đất màu đỏ để trong tủ, bị cáo dùng kéo có sẵn ở trong phòng

cạy heo đất làm heo đất bị vỡ, kiểm tra bên trong có số tiền 55.000 đồng nên lấy bỏ vào túi quần phía trước bên phải. Sau khi trộm cắp xong, bị cáo ra vị trí để xe mô tô trước cổng trường, lấy số tài sản trộm cắp được bỏ vào cốp xe và túi quần. Lúc này, tổ công tác Công an thị trấn Đông Phú tuần tra, phát hiện, lập biên bản và mời bị cáo về trụ sở làm việc.

Quá trình làm việc với Công an huyện Quế Sơn, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 02/7/2023, ông Huỳnh P1 - là chủ căng tin, ông Hồ Văn M - là Giáo viên – Tổng phụ trách đội, bà Lương Thị Thanh T - là Phó Hiệu trưởng làm đơn báo cáo Công an huyện Quế Sơn vụ việc mất trộm tài sản nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 31/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quế Sơn kết luận: 01 thẻ sim số 02353.505.484 được mua năm 2016 có giá trị tại thời điểm bị xâm phạm là 35.000 đồng; 01 tua vít, loại 4 chấu có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, mua vào năm 2020 có giá trị tại thời điểm bị xâm phạm là 10.000 đồng; 01 con heo đất màu đỏ, loại nhỏ, chiều cao 12cm, chiều dài 17cm, heo đất mua vào năm 2020; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím, mua vào năm 2016; 01 dây chuyền bằng kim loại niken, màu trắng bạc, dạng móc xích, khối lượng 1.34 chỉ. Các tài sản này có giá trị tại thời điểm bị xâm phạm là 0 đồng. Tổng tài sản định giá có giá trị tại thời điểm bị xâm phạm là 45.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- Số tiền: 1.226.000 đồng; 01 tua vít 4 chấu có tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, bên trong có thẻ sim số 02353.505.484 và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại Niken, khối lượng 1,34 chỉ, màu trắng bạc.

- Số tiền 334.000 đồng, 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 quần Jean dài màu xanh, 01 đôi giày màu trắng - xanh có chữ Adidas, 01 kèm kẹp bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen, 01 kèm bấm bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen, 01 cờ lê 10-12 bằng kim loại, 01 mỏ lết bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, 01 tua vít loại 4 chấu có tay cầm bằng nhựa màu đen – trắng, 01 xe mô tô biển số 43S8-0916, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 43S8-0916; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen, số IMEI 359218075028741, bên trong có thẻ sim số 0332.053.604; 01 ví da màu nâu có chữ STEVEMADDEN; 01 thanh kim loại hình chữ T, chiều dài 22cm.

- 01 con heo đất màu đỏ, chiều cao 12cm, chiều dài 17cm, bị vỡ; 01 ổ khoá Yefi màu đen, còn dính trong chốt cửa; 01 ổ khoá Việt Tiệp màu vàng, còn dính trong chốt cửa; 01 túi xách màu xám.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSQS ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn đã truy tố bị cáo Trang Nhật S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn vẫn giữ

nguyên quan điểm đã truy tố và trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trang Nhật S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét; về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Người bào chữa trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo S: thống nhất với nội dung bản cáo trạng, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, bị cáo có học vấn thấp và là người dân tộc thiểu số nên hiểu biết còn hạn chế, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, các em còn nhỏ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng dưới mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện lo cho cha già hết tuổi lao động, các em còn nhỏ và cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Đồng thời, xem xét miễn án phí cho bị cáo vì là người dân tộc thiểu số.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và không tham gia tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 02/7/2023, bị cáo đi từ thành phố Đà Nẵng về huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam. Khi đến trường Trung học cơ sở Đông Phú thuộc huyện Quế Sơn, bị cáo lén lút đột nhập vào các phòng trong trường trộm

cấp số tiền mặt 1.226.000 đồng; 01 tua vít; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, bên trong có thẻ sim số 02353505.484; 01 sợi dây chuyền. Giá trị tài sản bị trộm cắp là 1.271.000 đồng (bao gồm 1.226.000 tiền mặt và 45.000 đồng tiền tài sản được định giá). Tuy nhiên, ngày 20/4/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2023, đến ngày phạm tội mới ngày 02/7/2023 bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: quyền sở hữu tài sản của mọi công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo nhận thức rõ được điều đó nhưng vẫn lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản với mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo có nhân thân xấu và 01 tiền án về tội “trộm cắp tài sản”. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5]. Các vấn đề liên quan khác trong vụ án:

- Đối với hành vi bị cáo đột nhập vào trường Mẫu giáo Quế Thuận, trường Tiểu học Quế Châu và trường Tiểu học Đông Phú nhưng không trộm cắp tài sản và không làm hư hỏng tài sản gì nên Công an huyện Quế Sơn không xem xét xử lý là phù hợp.

- Đối với hành vi làm hư hỏng con heo đất và làm bức bách, cong vênh các chốt cửa của bị cáo: con heo đất không còn giá trị, các chốt cửa không bị hư hỏng gì và đã được sửa chữa lại, ông M và ông L không yêu cầu đền bù gì. Do đó, Công an huyện Quế Sơn không xử lý bị cáo về hành vi “Huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Số tiền: 1.226.000 đồng; 01 tua vít 4 chấu có tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, bên trong có thẻ sim số 02353505.484 và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại Niken, khối lượng 1,34 chỉ, màu trắng bạc; 01 con heo đất màu đỏ, chiều cao 12cm, chiều dài 17cm, bị vỡ; 01 ổ khoá Yefi màu đen, còn dính trong chốt cửa; 01 ổ khoá Việt Tiệp màu vàng, còn dính trong chốt cửa; 01 túi xách màu xám. Quá trình điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Số tiền 334.000 đồng; 01 áo sơ mi dài tay màu đen; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 đôi giày màu trắng - xanh có chữ Adidas; 01 kèm kẹp bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen; 01 kèm bấm bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen; 01 cờ lê 10-12 bằng kim loại, 01 mỏ lết bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 01 tua vít loại 4 chấu có tay cầm bằng nhựa màu đen - trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen, số IMEI 359218075028741, bên trong có thẻ sim số 0332053604; 01 ví da màu nâu có chữ STEVEMADDE. Các tài sản này thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 thanh kim loại hình chữ T, chiều dài 22cm: bị cáo sử dụng để phá khóa các phòng tại trường Tiểu học Đông Phú, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển số 43S8-0916 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 43S8-0916: là tài sản của bị cáo đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số và thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trang Nhật S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: bị cáo Trang Nhật S 01 (năm) 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (02/7/2023).

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tuyên:

- Trả cho bị cáo: số tiền 334.000 đồng; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 quần Jean dài màu xanh, 01 đôi giày màu trắng - xanh có chữ Adidas, 01 kèm kẹp bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen, 01 kèm bấm bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen, 01 cờ lê 10-12 bằng kim loại, 01 mỏ

lưỡi bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, 01 tua vít loại 4 chấu có tay cầm bằng nhựa màu đen – trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen, số IMEI 359218075028741, bên trong có thẻ sim số 0332053604; 01 ví da màu nâu có chữ STEVEMADDE.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình chữ T, chiều dài 22cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 43S8-0916 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 43S8-0916.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02/10/2023. Riêng số tiền 334.000 đồng đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước Quế Sơn theo giấy nộp tiền vào ngân sách ngày 21/8/2023).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trang Nhật S được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo đơn đề nghị xét miễn án phí ngày 09/11/2023.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/11/2023). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Sen